TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ V** **TỈNH P**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 377/2020/QĐST-HNGĐ	*V, ngày 20 tháng 11 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 507/2020/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 11 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Trung H - Sinh năm 1986

Bị đơn: Chị Phùng Thị Thanh N - Sinh năm 1987

Đều ĐKHKTT: Tổ 2, phố V, phường B, thành phố V, tỉnh P.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tÌnh ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đó hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Trung H và chị Phùng Thị Thanh N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Bảo T, sinh ngày 03/11/2012 cho anh Nguyễn Trung H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu T thành niên và có khả năng lao động. Chị N không phải đóng góp nuôi con chung cho anh H vÌ anh H tự nguyện không yêu cầu.

Không ai được cản trở quyền gặp gì và thăm nom con chung.

- Về tài sản chung, tài sản riêng, về nợ chung, về công sức đóng góp: Hai bên xác nhận không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Trung H xin chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận anh H đó nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai số AA/2019/0001369 ngày 04/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố V. Trả lại cho anh H 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSNDTP, tỉnh;
- UBND phường B ,
TP V, T.P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cao Thị Đào